

Số: 124/2026/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 04 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2026/TLST- DS ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Á

Địa chỉ trụ sở chính: D N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P - Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đình L - Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng quản lý nợ.

Địa chỉ liên hệ: Lầu H - Tòa nhà A, D C, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Đình L tham gia tố tụng:

Ông Ngô Thanh C - Chức vụ: Nhân viên xử lý nợ

Địa chỉ liên hệ: Lầu H - Tòa nhà A, D C, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Ông Tống Văn T, sinh năm 1978 và bà Trần Thị P1, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ thường trú: Xóm T, xã V, tỉnh Ninh Bình

Cùng địa chỉ tạm trú: Tổ I, khu phố A, phường C, Thành phố Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vào ngày 30/5/2026, ông Tống Văn T và bà Trần Thị P1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Á tổng số tiền nợ còn thiếu tạm tính đến ngày 24/4/2026 là **2.668.902.639** (Hai tỷ sáu trăm sáu mươi tám triệu chín trăm linh hai nghìn sáu trăm ba mươi chín) đồng, gồm vốn gốc: **2.299.999.992** (Hai tỷ hai trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi hai) đồng, lãi trong hạn: **92.680.188** (Chín mươi hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn một trăm tám mươi tám) đồng; lãi quá hạn **276.222.459** (Hai trăm bảy mươi sáu triệu hai trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm năm mươi chín) đồng.

2.2. Ông Tống Văn T và bà Trần Thị P1 còn phải tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung, Hợp đồng cấp tín dụng, Khế ước nhận nợ kể từ ngày 25/4/2026 đến ngày trả hết nợ.

2.3. Trường hợp ông Tống Văn T và bà Trần Thị P1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Á có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để ưu tiên thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất tại: Thửa đất số 107, tờ bản đồ số 2, diện tích 409,5 m² địa chỉ: Ấp C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước (nay là phường C, tỉnh Đồng Nai), thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Tống Văn T theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 793426, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 11465 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh B cấp ngày 26/5/2020.

2.4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Tống Văn T và bà Trần Thị P1 đối với Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Á. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Tống Văn T và bà Trần Thị P1 vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Á.

2.5. Về án phí: Ông Tống Văn T và bà Trần Thị Phương C1 số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 42.689.026 (Bốn mươi hai triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn không trăm hai mươi sáu) đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Á số tiền 41.000.000 (Bốn mươi một triệu) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001183 ngày 14/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

2.6. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 5.000.000 (Năm triệu) đồng, ông Tống Văn T và bà Trần Thị P1 tự nguyện chịu. Ông Tống Văn T và bà Trần Thị P1 có nghĩa vụ hoàn trả lại số tiền tạm ứng chi phí tố tụng 5.000.000 (Năm triệu) đồng mà Ngân hàng đã đóng, cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Á, thời hạn thực hiện cùng với thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 10 - Đồng Nai.
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mai Phương